

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải

Ông Lê Văn Dũng

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Nhà văn hóa tổ dân phố A, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 17/11/1984 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị T; có vợ là chị Lê Thị T1 và 01. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 11/QĐ-TA ngày 31/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn H, thời hạn 24 tháng. Ngày 05/9/2017, chấp hành xong trở về địa phương.

+ Ngày 21/8/2018, Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000đ. Ngày 28/8/2018, H đã chấp hành nộp phạt xong.

+ Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 10/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ. Ngày 26/01/2021, H chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 11/2019, H đã nộp xong án phí hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/12/2023, khi H đang ở nhà tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy nên đã một mình thuê xe ôm đi thành phố V tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường Đ, phường Đ, thành phố V, H xuống xe trả tiền xe ôm rồi một mình đi bộ dọc đường Đ tìm mua ma túy. Trên đường đi, H gặp và hỏi mua được của 01 người nam giới có dáng giống người nghiện (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới này) 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cầm giữ ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi vắng người để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi H vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp cùng Công an phường Đ và Công an phường Đ làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Huyền 01 gói giấy bạc nhỏ bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A1. Huyền khai nhận đây là gói ma túy (loại Heroine) vừa mua được, mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Văn H, đồng thời ra Quyết định số 787 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định đối với mẫu ký hiệu A1 thu giữ của H. Tại Kết luận giám định số 3457/KLGD-KTHS ngày 24/12/2023, Phòng K Công an tỉnh V kết luận: *Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1763g (không kể bao bì) loại Heroine*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,1400g

mẫu cùng toàn bộ bao gói. Kết luận giám định trên đã được thông báo cho Nguyễn Văn H biết, H không có thắc mắc, khiếu nại gì.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn tiến hành xác minh về nguồn gốc ma túy trong vụ án. Tuy nhiên ngoài lời khai của H không có tài liệu chứng cứ nào khác để làm rõ được đối tượng bán ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra không xác định được danh tính người bán ma túy, cũng như không thu hồi được số tiền 200.000đ mà H dùng để mua ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSTPVY ngày 21/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Nguyễn Văn Huyền về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 xử phạt Nguyễn Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2023; không phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015; về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1400g mẫu cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định;

Bị cáo H không có bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc và vật chứng đã được thu giữ, cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 20/12/2023 tại đường Đ, phường Đ, thành phố V, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,1763g để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan công an phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản sự việc.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều luật có quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Héroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, nên xử lý nghiêm khắc.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Ngay vào thời điểm năm 2015, khi mới phát hiện trình trạng nghiện của bị cáo, cơ quan Nhà nước cho bị cáo đi cai nghiện bắt buộc nhưng khi trở về hòa nhập cộng đồng, bị cáo vẫn tái nghiện. Trong vụ án này, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng trước đây đã bị xử lý vi phạm hành chính và từng bị kết án vì thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cho thấy bị cáo là người có thái độ coi thường pháp luật, không thể tự cải tạo bản thân. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống bình thường một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo. Xét thấy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đề nghị phạt tù giam đối với bị cáo với mức từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về phạt bổ sung: Bị cáo H là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nào có giá trị lớn đảm bảo cho thi hành án nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không phạt tiền bổ sung là có căn cứ để chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Căn cứ lời khai của H, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng nam giới có độ tuổi khoảng 40, bán ma túy cho H ở khu vực đường Đ, phường Đ. Nhưng do không có nhiều thông tin, không có tài liệu chứng cứ nào khác ngoài lời khai của H nên cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể và không thu hồi được số tiền 200.000đ mà H đã dùng mua ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V cần tiếp tục điều tra, xác minh thêm ở khu vực đường Đ, phường Đ, thành phố V để làm rõ một số đối tượng thường có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực này, khi đã rõ đưa ra xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 0,1400g ma túy mẫu cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo H phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 0,1400 gam ma túy Heroine mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm nêu tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Chi cục thi hành án V;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang